

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2022/HS-ST
Ngày 21-06-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Văn Biên và ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị N Lan - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 05 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 06 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Đ; sinh năm: 1974; tại: huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị P; có vợ là Dương Thị X và 02 con;

Nhân thân: ngày 29/07/1998, bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân”; ngày 13/12/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H đến nay. Có mặt.

2. Đào Trọng S; sinh năm: 1976; tại: huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn 1, xã Nga Văn, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Trọng B và bà Mai Thị L; có vợ là Mai Thị T và 02 con;

Tiền sự: bị cáo có một tiền sự, tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 216/QĐ-UBND ngày 30/09/2021 của Ủy ban nhân dân xã Nga Văn, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, đã áp dụng 03 tháng giáo dục tại xã đối với bị cáo;

Tiền án: bị cáo có một tiền án, tại bản án hình sự sơ thẩm số 89/2019/HS-ST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa, đã xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/12/2021 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* chị Dương Thị X, sinh năm 1979. Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* anh Đặng Bá N, sinh năm 1980. Địa chỉ: thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* ông Vũ Văn H, sinh năm 1957. Địa chỉ: thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 54 phút, ngày 26/11/2021, tại thôn Đ, xã Y, huyện H, tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an xã Y, huyện H làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát an ninh, phát hiện Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36G1-090.14 chở theo Đào Trọng S có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện và thu giữ trong túi quần bên trái phía trước Đ đang mặc 01 gói nhỏ bọc nilon màu trắng, bên trong có chứa 01 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy. Tổ công tác kiểm tra người Đ, S và xe mô tô không phát hiện thu giữ gì thêm.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, tiếp đến là lớp giấy trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn và 01 (một) gói nhỏ bọc bằng nilon màu trắng, nhìn thấy bên trong chứa 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng, được niêm phong ký hiệu vụ Nguyễn Văn Đ + Đào Trọng S; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL IZI 12; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 36G1-090.14.

Tại bản Kết luận giám định số 3596/PC09 ngày 02/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục

vụn của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Nguyễn Văn Đ + Đào Trọng S” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,313g, loại Heroine; 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “vụ Nguyễn Văn Đ + Đào Trọng S” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,098g, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: vào hồi 06 giờ 30 phút ngày 26/11/2021, tại nhà Đặng Bá N ở thôn T, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, N đưa cho Đào Trọng S số tiền 200.000 đồng để đi mua ma túy và nói ra cây xăng Nga Trường đứng đợi. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36G1-090.14 chở Đặng Bá N đến Trung tâm Y tế huyện N để uống Methadol. Sau khi uống Methadol xong thì trên đường về N nói với Đ “anh có tiền không, anh S bên Nga Văn có 200.000 đồng đi mua ma túy”, Đ trả lời “không có”, N nói với Đ cầm cố điện thoại để lấy tiền mua ma túy thì Đ đồng ý. Sau đó, cả hai đi đến cây xăng N thì gặp Đào Trọng S, N vẫy S đi cùng, Đ chở N còn S đi xe một mình. Khi đến cây xăng thuộc xã Y, huyện H thì N bảo Đ dừng xe lại rồi hỏi mượn xe S đi có việc và bảo S sang xe của Đ ngồi, sau đó Đ chở S lên đến quán cà phê Trần Duẩn ở thị trấn Hà Trung để cầm cố chiếc điện thoại SAMSUNG của Đ được 300.000 đồng, trên đường đi S đưa cho Đ 200.000 đồng để góp chung mua ma túy sử dụng. Khi đến ngã ba thôn Thượng Quý, thị trấn Hà Trung thì cả hai gặp một người đàn ông không quen biết đứng bên đường, Đ hỏi mua của người này 01 (một) viên hồng phiến và 01 (một) gói ma túy với giá 500.000 đồng. Người đàn ông cầm tiền rồi đưa cho Đ 01 (một) gói nhỏ ma túy bên ngoài bọc nilon màu đen, bên trong là chất bột màu trắng ngà và 01 (một) viên hồng phiến bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. Đ cầm số ma túy trên bỏ vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi chở S đi về tìm nơi sử dụng, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã Y, huyện H thì bị Công an phát hiện, thu giữ 02 (hai) gói ma túy trong túi quần bên trái phía trước Đ đang mặc. Ngay tại chỗ, Đ và S khai nhận đó là ma túy, cả hai mua về để sử dụng.

Cáo trạng số 61/CT-VKS-HT ngày 20/05/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Đào Trọng S và Nguyễn Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Đào Trọng S và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015: xử phạt bị cáo Đào Trọng S từ 27 tháng đến 30 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

- Buộc các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định, đủ cơ sở khẳng định: vào khoảng 08 giờ 40 phút, ngày 26/11/2021, tại thôn Đ, xã Y, huyện H, Công an huyện H phối hợp với Công an xã Y bắt quả tang Nguyễn Văn Đ và Đào Trọng S tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,411g nhằm mục đích sử dụng, trong đó Heroine có khối lượng 0,313g và Methamphetamine có khối lượng 0,098g. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Mặt khác, các bị cáo có nhân thân xấu, Nguyễn Văn Đ là đối tượng đã từng hai lần bị kết án về các hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Đào Trọng S là đối tượng đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, mặc dù đã chấp hành xong nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị áp

dụng biện pháp xử lý hành chính, bị cáo còn là đối tượng đã từng một lần bị kết án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội mới, điều đó cũng cho thấy các bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Văn Đ là người chi số tiền nhiều hơn và là người trực tiếp mua ma túy, Đào Trọng S là người cùng góp tiền và cùng Đ đi mua ma túy nên Đ giữ vai trò chính trong vụ án.

Nguyễn Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Đào Trọng S có một tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Sau khi phạm tội, các bị cáo đều thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bố, mẹ đẻ của Đào Trọng S là người có công với cách mạng được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với Đặng Bá N không thừa nhận việc đưa tiền cho S đi mua ma túy và cũng không rủ Đ đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa N và các bị cáo nhưng không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

[5]. Về xử lý vật chứng: khối lượng ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 36G1-090.14 là tài sản hợp pháp của chị Dương Thị X, chị Xuyên không biết Đ sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả cho chị Xuyên là phù hợp.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG và MASSTEL là tài sản của Đào Trọng S, do không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra đã trả lại cho S là phù hợp.

[4]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ;

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Trọng S.

1. Về tội danh: các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Đào Trọng S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 26/11/2021.

Xử phạt bị cáo Đào Trọng S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 26/11/2021.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong (đặc điểm của phong bì niêm phong theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 15/06/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Đ và Đào Trọng S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Văn Nam